



Bản tin Thuế

SỐ 3

03/2010

Văn bản mới

Công văn
620/TCT-KK
Ngày 27/02/2010

Hướng dẫn thời gian khóa sổ thuế, thời gian khóa chức năng nhập báo cáo kế toán, thống kê thuế.

Thông tư
39/2010/TT-BTC
Ngày 22/03/2010

Hướng dẫn thực hiện quyết định số 12/2010/QĐ-TTg ngày 12/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc gia hạn nộp thuế (TNDN) năm 2010.

Công văn
3133/CT-TNCN
Ngày 01/03/2010

Hướng dẫn quyết toán thuế Thu nhập cá nhân năm (TNCN) 2009 đối với các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, đoàn thể, các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế.

Công văn
3378/CT-TNCN
Ngày 08/03/2010

Hướng dẫn quyết toán thuế TNCN năm 2009 đối với các tổ chức, cá nhân ủy nhiệm thu qua Sở Công Thương.

Công văn
3124/BTC-TCT
Ngày 15/03/2010

Gia hạn nộp hồ sơ quyết toán Thuế TNCN năm 2009.

Công văn
569/TCT-CS
Ngày 24/02/2010

Hướng dẫn về chính sách thuế TNDN đối với ưu đãi miễn thuế, giảm thuế TNDN.

Thông tư
37/2010/TT-BTC
Ngày 18/03/2010

Hướng dẫn phát hành, sử dụng, quản lý chứng từ khấu trừ thuế TNCN tự in trên máy tính.

Thông tư
40/2010/TT-BTC
Ngày 23/03/2010

Hướng dẫn xác định thu nhập chịu thuế đối với khoản chênh lệch do đánh giá lại tài sản

Thông tư
34/2010/TT-BTC
ngày 12/3/2010

Hướng dẫn thực hiện xóa nợ thuế và các khoản phải nộp Ngân sách Nhà nước đối với Doanh nghiệp Nhà nước thực hiện sắp xếp chuyển đổi trước ngày 1/7/2007.

Hướng dẫn thời gian khóa Sổ thuế, Báo cáo kế toán, thống kê thuế

**Công văn
620/TCT-KK**

Ngày 27/02/2010, Tổng cục Thuế có Công văn số 620/TCT-KK gửi Cục thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc hướng dẫn thời gian khóa sổ thuế, thời gian khóa chức năng nhập báo cáo kế toán, thống kê thuế.

Để việc xác định nợ thuế của người nộp thuế được chính xác, Tổng cục Thuế hướng dẫn thời gian khóa sổ thuế (khóa chức năng nhập hồ sơ khai thuế, chứng từ nộp thuế, các quyết định, thông báo,...) là ngày 10 tháng sau tháng quy định người nộp thuế phải nộp tờ khai thuế, riêng đối với tờ khai quý thì thời gian khóa sổ là ngày 10 của tháng thứ hai quý sau quý phải nộp tờ khai thuế. Thời gian khóa chức năng nhập báo cáo kế toán, thống kê thuế tại Chi cục Thuế là ngày 12 của tháng sau và tại Cục Thuế là ngày 18 của tháng sau.

Trường hợp ngày khóa Sổ thuế nêu trên trùng với ngày thứ bảy, chủ nhật, ngày lễ, ngày tết (gọi chung là ngày nghỉ) thì thời hạn khóa Sổ thuế được lùi đến ngày làm việc tiếp theo.

Trường hợp số ngày nghỉ kéo dài hoặc các trường hợp đặc biệt ảnh hưởng đến việc kê khai, nộp thuế và tổng hợp chứng từ, báo cáo của cơ quan thuế, Tổng cục Thuế sẽ thông báo thời gian khóa sổ thuế cụ thể bằng văn bản.

Gia hạn nộp thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN) năm 2010

**Thông tư
39/2010/TT-BTC**

Ngày 22/03/2010, Bộ Tài Chính ban hành Thông tư số 39/2010/TT-BTC hướng dẫn thực hiện quyết định số 12/2010/QĐ-TTg ngày 12/02/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc gia hạn nộp thuế TNDN nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế năm 2010.

Theo Thông tư này, các đối tượng doanh nghiệp được gia hạn nộp thuế TNDN là các doanh nghiệp nhỏ và vừa và các doanh nghiệp hoạt động sản xuất, gia công dệt, may, da, giày, dép.

Đối với các doanh nghiệp nhỏ và vừa, số vốn làm căn cứ xác định doanh nghiệp được gia hạn nộp thuế TNDN năm 2010 là số vốn được thể hiện trong bảng cân đối kế toán lập ngày 31/12/2009 của doanh nghiệp. Trường hợp doanh nghiệp nhỏ và vừa thành lập mới từ ngày 1/1/2010 thì số vốn làm căn cứ xác định doanh nghiệp nhỏ và vừa được gia hạn nộp thuế TNDN năm 2010 là số vốn điều lệ ghi trong giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy chứng nhận đầu tư lần đầu.

Về tiêu chí số lao động của doanh nghiệp nhỏ và vừa thì được xác định trên cơ sở tổng số lao động sử dụng thường xuyên (không kể lao động có hợp đồng ngắn hạn dưới 3 tháng) tính đến hết ngày 31/12/2009. Trường hợp doanh nghiệp thành lập mới từ ngày 1/1/2010 thì số lao động bình quân làm căn cứ để xác định doanh nghiệp thuộc đối tượng gia hạn nộp thuế TNDN năm 2010 là số lao động được trả lương, trả công của tháng đầu tiên (đủ 30 ngày) có doanh thu trong năm 2010 không quá 300 người (khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản) và không quá 100 người (khu vực thương mại và dịch vụ).

Thông tư cũng hướng dẫn cách xác định số thuế thu nhập được gia hạn, cụ thể: với doanh nghiệp nhỏ và vừa là số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm tính hàng quý; với doanh nghiệp nhỏ và vừa kê khai, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo từng lần phát sinh là số thuế tạm tính theo từng lần phát sinh và số thuế quyết toán của hoạt động chuyển nhượng bất động sản đối với doanh nghiệp có hoạt động sản xuất, gia công dệt, may, da, giày, dép là số thuế thu nhập doanh nghiệp tạm tính hàng quý và số thuế thu nhập doanh nghiệp quyết toán năm 2010 tính trên thu nhập từ hoạt động sản xuất, gia công dệt, may, da, giày, dép.

Cũng theo hướng dẫn trong Thông tư, thời gian gia hạn nộp thuế TNDN tối đa không quá 3 tháng kể từ ngày hết hạn nộp thuế theo quy định của Luật quản lý thuế.

Về trình tự, thủ tục gia hạn nộp thuế, doanh nghiệp thuộc diện được gia hạn nộp thuế thực hiện lập tờ khai thuế TNDN tạm tính hàng quý và tờ khai quyết toán thuế TNDN năm 2010 theo quy định hiện hành, tại dòng cam kết trong tờ khai ghi thêm nội dung thời hạn nộp thuế đề nghị gia hạn.

Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2010./.

Quyết toán thuế thu nhập cá nhân (TNCN) năm 2009 đối với các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, đoàn thể, các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế

Ngày 01/03/2010, Cục thuế Thành phố Hà Nội có Công văn số 3133/CT-TNCN gửi các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp, đoàn thể, các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế về việc thực hiện quyết toán thuế TNCN năm 2009.

Theo đó, các tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập chỉ phải kê khai quyết toán đối với các khoản thu nhập chi trả không thuộc diện được miễn thuế, các khoản thu nhập thuộc diện miễn thuế không phải kê khai. Các tổ chức, cá nhân trả các khoản thu nhập từ tiền lương, tiền công phải khấu trừ thuế không phân biệt có phát sinh khấu trừ thuế hay không có khấu trừ thuế, có trách nhiệm khai quyết toán thuế TNCN theo quy định.

Hồ sơ quyết toán thuế TNCN gồm các tờ khai quyết toán thuế TNCN và các Bảng kê, Phụ lục kèm theo phải theo đúng mẫu biểu ban hành kèm theo Thông tư số 20/2010/TT-BTC ngày 5/2/2010 của Bộ Tài chính.

Các tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập có thể gửi hồ sơ quyết toán thuế bản giấy có ký tên, đóng dấu qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Cục Thuế, địa chỉ 187 Giảng võ, Đống Đa, Hà Nội. Đồng thời, đối với các tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập sử dụng phần mềm hỗ trợ quyết toán thuế thì phải gửi file dữ liệu quyết toán thuế đến Cục thuế theo một trong các hình thức sau:

- Truy cập trang thông tin điện tử: www.tncnonline.com.vn sử dụng chức năng gửi dữ liệu để gửi.
- Tập dữ liệu ghi vào đĩa CD hoặc USB gửi Cục thuế qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp.

Đối với tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập gửi hồ sơ quyết toán thuế bản giấy và file dữ liệu phải in và gửi kèm trang bìa tập cùng với hồ sơ giấy. Đối với các tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập chỉ gửi hồ sơ quyết toán thuế bản giấy không sử dụng phần mềm hỗ trợ kê khai quyết toán thuế để gửi file dữ liệu không gửi kèm trang bìa tập.

Theo hướng dẫn trong Công văn này, các tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập có thể quyết toán thuế TNCN thay cho người lao động của đơn vị đối với các đối tượng là cá nhân cư trú có thu nhập từ tiền lương, tiền công chi nhận thu nhập tại một đơn vị chi trả duy nhất. Đối với trường hợp cá nhân người lao động của đơn vị khai quyết toán trực tiếp với cơ quan thuế thì các tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập cung cấp các thông tin hỗ trợ cá nhân đó.

Cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công nộp hồ sơ quyết toán thuế tại cơ quan thuế trực tiếp quản lý cơ quan chi trả thu nhập. Trường hợp cá nhân vừa có thu nhập từ tiền lương, tiền công vừa có thu nhập từ kinh doanh thì quyết toán thuế TNCN với Chi cục Thuế nơi kinh doanh.

Đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công từ 02 nơi trở lên thì nộp hồ sơ quyết toán tại một cơ quan thuế nơi cá nhân đăng ký giám trừ gia cảnh hoặc tại cơ quan thuế cá nhân đăng ký quản lý.

Quyết toán thuế TNCN năm 2009 đối với các tổ chức, cá nhân ủy nhiệm thu qua Sở Công Thương

Ngày 08/03/2010, Cục Thuế Thành phố Hà Nội có Công văn số 3378/CT-TNCN gửi các văn phòng đại diện, đại sứ quán, tổ chức quốc tế, tổ chức phi chính phủ hướng dẫn quyết toán thuế TNCN năm 2009 đối với các tổ chức, cá nhân ủy nhiệm thu qua Sở Công Thương.

Theo hướng dẫn trong Công văn, các tổ chức, cá nhân chi trả thu nhập ủy nhiệm thu qua Sở Công Thương Hà Nội thực hiện việc quyết toán thuế TNCN năm 2009 tương tự như các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp, các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác. Riêng hồ sơ quyết toán thuế thì có thể qua đường bưu điện hoặc nộp trực tiếp tại Tổ thuế Sở Công Thương Hà Nội, địa chỉ: Số 331 Cầu giấy, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Đối với cá nhân có thu nhập từ tiền lương, tiền công khai quyết toán trực tiếp với cơ quan thuế thì nộp hồ sơ quyết toán thuế tại Tổ Thuế Sở Công Thương Hà Nội. Trường hợp cá nhân có thu nhập từ tiền lương tiền công trực tiếp khai thuế hàng tháng thì cũng nộp hồ sơ quyết toán như trên.

**Công văn
3124/BTC-TCT**

**Công văn
569/TCT-CS**

**Thông tư
37/2010/TT-BTC**

Gia hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN năm 2009

Ngày 15/03/2010, Bộ Tài Chính có Công văn số 3124/BTC-TCT gửi Cục thuế các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương về việc gia hạn nộp hồ sơ quyết toán thuế TNCN năm 2009.

Năm 2009 là năm đầu tiên triển khai thực hiện quyết toán thuế theo Luật thuế TNCN và nộp hồ sơ quyết toán thuế qua mạng. Vì vậy, để tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị chi trả thu nhập và các cá nhân có thể thực hiện tốt được việc kê khai quyết toán thuế TNCN, Bộ Tài Chính đề nghị các Cục thuế hướng dẫn các đơn vị chi trả và cá nhân được phép nộp hồ sơ quyết toán thuế đến hết ngày 31/5/2010.

Ưu đãi miễn thuế, giảm thuế TNDN

Ngày 24/02/2010, Tổng cục Thuế có Công văn số 569/TCT-CS gửi Cục thuế tỉnh Kon Tum hướng dẫn về chính sách thuế TNDN đối với ưu đãi miễn thuế, giảm thuế TNDN.

Theo hướng dẫn trong Công văn này, doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mới thành lập mà chủ doanh nghiệp là chủ hộ kinh doanh cá thể và có ngành nghề kinh doanh mới phải thay đổi hoàn toàn so với trước đây thì mới được hưởng ưu đãi thuế TNDN của doanh nghiệp thành lập mới. Trường hợp doanh nghiệp tư nhân, công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên mới thành lập mà chủ doanh nghiệp là chủ hộ kinh doanh cá thể và không có thay đổi về ngành nghề kinh doanh trước đây, nhưng có bổ sung ngành nghề kinh doanh mới và đáp ứng yêu cầu về ưu đãi (ngành, địa bàn) thì không được xét ưu đãi miễn, giảm thuế TNDN của ngành nghề kinh doanh mới.

Cũng theo Công văn này, đối với trường hợp nộp thuế TNDN theo phương pháp ấn định doanh thu, người nộp thuế đang trong thời gian được hưởng ưu đãi miễn thuế, giảm thuế TNDN nhưng qua kiểm tra, thanh tra có căn cứ chứng minh số liệu trên sổ kế toán không đầy đủ, không chính xác, trung thực dẫn đến việc ấn định doanh thu hoặc ấn định từng yếu tố và phát sinh số thuế TNDN phải nộp thì không được xét ưu đãi miễn giảm thuế theo quy định tại điểm 2.8, Mục I, Phần H, Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính.

Hướng dẫn phát hành, sử dụng, quản lý chứng từ khấu trừ thuế TNCN tự in trên máy tính

Ngày 18/03/2010, Bộ Tài Chính ban hành Thông tư số 37/2010/TT-BTC hướng dẫn về việc phát hành, sử dụng, quản lý chứng từ khấu trừ thuế TNCN tự in trên máy tính.

Theo đó, tổ chức chi trả các khoản thu nhập chịu thuế TNCN có khấu trừ thuế TNCN được tự in chứng từ khấu trừ để cấp cho cá nhân bị khấu trừ thuế khi có yêu cầu nếu thỏa mãn 4 điều kiện gồm: Có tư cách pháp nhân theo quy định của pháp luật; Đã đăng ký thuế và có mã số thuế; Có đầy đủ trang thiết bị máy tính và phần mềm bảo vệ; Trong thời gian 1 năm trở về trước không bị xử phạt vi phạm pháp luật về thuế từ 2 lần trở lên.

Bộ Tài Chính đã ban hành mẫu chứng từ khấu trừ chuẩn ban hành kèm Thông tư này và quy định nội dung chứng từ tự in phải có đủ các chỉ tiêu theo mẫu.

Tổ chức chi trả thu nhập có nhu cầu sử dụng chứng từ khấu trừ tự in phải nộp hồ sơ đăng ký mẫu chứng từ khấu trừ tự in và được chấp thuận bởi cục thuế tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương nơi tổ chức trả thu nhập đóng trụ sở chính.

Hàng quý, tổ chức trả thu nhập thực hiện báo cáo tình hình sử dụng chứng từ khấu trừ

chậm nhất là ngày 30 của tháng đầu quý sau. Tổ chức trả thu nhập sử dụng chứng từ khấu trừ khi sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chuyển đổi hình thức sở hữu, phá sản, ngừng hoạt động, phải báo cáo quyết toán sử dụng chứng từ khấu trừ đã phát hành với cơ quan thuế nơi đăng ký sử dụng chứng từ khấu trừ trong thời hạn chậm nhất là 05 ngày làm việc, kể từ ngày có quyết định sáp nhập, hợp nhất, giải thể, chuyển đổi hình thức sở hữu, phá sản, ngừng hoạt động. Cũng theo hướng dẫn trong Thông tư, đối với trường hợp chứng từ khấu trừ lập sai nội dung nhưng chưa giao cho người nộp thuế cần hủy bỏ chứng từ khấu trừ thì gạch chéo để hủy bỏ và phải lưu đầy đủ các liên của sổ chứng từ khấu trừ, mới thay thế để giao cho người nộp thuế và phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sổ chứng từ khấu trừ hủy bỏ.

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 45 ngày kể từ ngày ký./.

Hướng dẫn xác định thu nhập chịu thuế đối với khoản chênh lệch đánh giá lại tài sản

**Thông tư
40/2010/TT-BTC**

Ngày 23/03/2010, Bộ Tài Chính ban hành Thông tư số 40/2010/TT-BTC hướng dẫn xác định thu nhập chịu thuế đối với khoản chênh lệch do đánh giá lại tài sản.

Theo đó, doanh nghiệp 100% vốn Nhà nước thực hiện đánh giá lại tài sản cố định (TSCĐ) theo quy định để chuyển đổi thành Công ty cổ phần thì giá trị TSCĐ được ghi nhận để trích khấu hao theo giá trị đánh giá lại và phần chênh lệch giữa giá trị TSCĐ đánh giá lại và giá trị còn lại của TSCĐ ghi trên sổ kế toán được ghi tăng phần vốn của Nhà nước tại doanh nghiệp.

Doanh nghiệp thực hiện đánh giá lại tài sản theo quy định để góp vốn, để điều chuyển tài sản khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thì doanh nghiệp có tài sản đánh giá lại phải tính thuế TNDN theo 3 trường hợp cụ thể như sau:

Thứ nhất, đối với khoản chênh lệch do đánh giá lại TSCĐ thì được tính vào thu nhập khác khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. Chênh lệch do đánh giá lại TSCĐ để góp vốn được phân bổ dần vào thu nhập khác khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN. Chênh lệch do đánh giá lại TSCĐ để điều chuyển tài sản khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp tính một lần vào thu nhập khác khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN.

Thứ hai, đối với khoản chênh lệch do đánh giá lại giá trị quyền sử dụng đất có thời hạn, trường hợp bên nhận quyền sử dụng đất được trích khấu hao đối với giá trị quyền sử dụng đất thì khoản chênh lệch này phải tính vào thu nhập

khác khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN theo quy định. Còn đối với khoản chênh lệch do đánh giá lại giá trị quyền sử dụng đất lâu dài, trường hợp bên nhận quyền sử dụng đất có đưa giá trị quyền sử dụng đất vào hoạt động sản xuất kinh doanh nhưng không được trích khấu hao đối với giá trị quyền sử dụng đất theo chế độ quy định thì khoản chênh lệch này tạm thời chưa phải tính thuế TNDN. Trường hợp sau khi góp vốn, doanh nghiệp lại tiếp tục chuyển nhượng quyền sử dụng đất hoặc tiếp tục mang quyền sử dụng đất đi góp vốn cho đơn vị khác thì doanh nghiệp nhận vốn góp phải kê khai và nộp thuế TNDN.

Thứ ba, đối với khoản chênh lệch do đánh giá lại quyền sử dụng đất để góp vốn vào các dự án đầu tư xây dựng nhà, hạ tầng để bán thì khoản chênh lệch này tính một lần vào thu nhập khác khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN tại doanh nghiệp có tài sản đánh giá lại đem góp vốn.

Thông tư này cũng quy định doanh nghiệp nhận TSCĐ góp vốn, nhận tài sản điều chuyển khi chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp thì được trích khấu hao theo đánh giá lại đối với TSCĐ của doanh nghiệp đem góp vốn (trừ trường hợp giá trị quyền sử dụng đất không được trích khấu hao theo quy định).

Thông tư này có hiệu lực sau 45 ngày kể từ ngày ký và được áp dụng cho việc quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp từ năm 2009./.

Hướng dẫn thực hiện xoá nợ thuế và các khoản phải nộp Ngân sách Nhà nước đối với Doanh nghiệp Nhà nước thực hiện sắp xếp chuyển đổi trước ngày 01/7/2007

**Thông tư
34/2010/TT-BTC**

Ngày 12/03/2010, Bộ tài chính có Thông tư số 34/2010/TT-BTC về việc hướng dẫn thực hiện xoá nợ thuế và các khoản phải nộp Ngân sách Nhà nước đối với Doanh nghiệp Nhà nước thực hiện sắp xếp chuyển đổi trước ngày 01/7/2007

Đối tượng áp dụng là các DNNN được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp nhà nước tổ chức hạch toán độc lập, thực hiện sắp xếp, chuyển đổi trước 01/7/2007 theo quyết định của cấp có thẩm quyền thuộc các trường hợp được xoá nợ thuế theo quy định tại Quyết định số 172/2001/QĐ-TTg ngày 05/11/2001 của Thủ tướng Chính phủ. Bao gồm các trường hợp cụ thể sau:

1. DNNN thực hiện cổ phần hoá.
2. DNNN thực hiện giao, bán.
3. DNNN sáp nhập vào DNNN khác.

Với DNNN thực hiện cổ phần hoá, số thuế được xoá tối đa không vượt quá số lỗ tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp hoặc thời điểm chính thức chuyển đổi

Với DNNN thực hiện giao bán, nếu các khoản nợ phải trả (bao gồm cả nợ thuế) lớn hơn giá trị tài sản của doanh nghiệp hoặc lớn hơn số tiền thu từ bán doanh nghiệp thì được xoá nợ, số nợ thuế được xoá tối đa không vượt quá số lỗ tại thời điểm xác định giá trị doanh nghiệp hoặc thời điểm chính thức chuyển đổi. Trường hợp trong hợp đồng mua, bán hoặc giao doanh nghiệp đã xác định rõ số thuế trong tổng số vốn và tài sản được bàn giao hoặc quy định rõ trách nhiệm doanh nghiệp mới thành lập kế thừa việc thực hiện nghĩa vụ thuế và các khoản nợ ngân sách của doanh nghiệp chuyển đổi thì không được xoá nợ (kể cả trường hợp phát sinh lỗ).

Với các khoản nợ thuế thuộc DNNN thực hiện cổ phần hoá trước 01/7/2007 không bàn giao cho công ty cổ phần có một số khoản nợ thuế hoặc thuế phát sinh phải truy thu nhưng các khoản nợ hoặc phát sinh phải truy thu này không được xác định khi xác định giá trị doanh nghiệp và/hoặc không xác định là khoản nợ trong số nợ thuế bàn giao cho Công ty cổ phần thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì các khoản nợ thuế và truy thu này được xử lý xoá nợ

Với DNNN sáp nhập vào DNNN khác, đến ngày 31/12/2008 có thuế nợ đọng chưa được xử lý thì được xem xét xoá nợ thuế và các khoản phải nộp NSNN tối đa bằng số lỗ của doanh nghiệp sáp nhập tại thời điểm có quyết định sáp nhập

Các doanh nghiệp đủ điều kiện xoá nợ, muốn được xoá nợ phải lập hồ sơ theo hướng dẫn chi tiết tại Thông tư, gửi cục thuế. Cục thuế xem xét kiểm tra hồ sơ và chuyển Tổng cục thuế. Tổng cục thuế kiểm tra hồ sơ và tùy từng trường hợp lấy ý kiến của Cục tài chính doanh nghiệp, Tổng cục Hải quan và ra quyết định.



Trụ sở chính:

**Tầng 6, 136 Hoàng Quốc Việt,
Hà Nội, Việt Nam**

Phone: +844 3775 7446

Fax: +844 3775 7448

Email: tuvanthe@uhyvietnam.com.vn

Web: www.uhyvietnam.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh:

**86/8 Phố Quang, phường 2, Tân Bình,
Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Phone: +848 3997 6746

Fax: +848 3997 6748

UHY là một trong những hãng kiểm toán, tư vấn tài chính hàng đầu thế giới. Hơn 20 năm lịch sử hình thành và phát triển bền vững, thương hiệu UHY được biết đến trên toàn cầu bởi uy tín, kinh nghiệm chuyên môn, sự chính trực và cải tiến không ngừng. Hiện nay, mạng lưới UHY mở rộng và hoạt động mạnh mẽ tại 211 văn phòng trên 70 nước với trên 7.000 nhân viên chuyên nghiệp, mang lại doanh thu gần 1 tỷ đô la Mỹ và sẽ vượt ngưỡng 1 tỷ USD trong thời gian tới với tỉ lệ tăng trưởng 8,7% một năm, xếp hạng trong 25 hãng kiểm toán lớn nhất thế giới.

Công ty TNHH dịch vụ và kiểm toán UHY (UHY LTD) là thành viên duy nhất của UHY tại Việt Nam. Tại UHY LTD, chúng tôi luôn nỗ lực hết mình đóng góp những kỹ năng nghề nghiệp và kiến thức chuyên môn vì lợi ích khách hàng. Chúng tôi cam kết cung cấp cho khách hàng những dịch vụ chuyên nghiệp thực hiện bởi những chuyên gia uy tín để cùng với khách hàng đạt được mục tiêu kinh doanh.

Bản tin cập nhật về Thuế này được cung cấp cho khách hàng và nhân viên nghiệp vụ tại các văn phòng của UHY Ltd. Nội dung trong bản tin chỉ có tính chất tham khảo. Người đọc cần liên hệ với chuyên gia tư vấn thuế trước khi sử dụng bất cứ thông tin nào trong bản tin.

Liên hệ

Nguyễn Hoài Thu

Chuyên gia Thuế

thunh@uhyvietnam.com.vn

(+84) 43775 7446 Ext: 307

